

Phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Hội nghị quán triệt và thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị

11:48 03/09/2026

Sáng 3/9, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị. Tạp chí Thương hiệu và Công luận trân trọng giới thiệu toàn văn phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu chỉ đạo Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị sáng 3/9 - Ảnh: chinhphu.vn/Nhật Bắc

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Thưa các đồng chí lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,

Thưa toàn thể các đồng chí cán bộ, đảng viên và đồng bào cả nước,

Hôm nay, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện 5 Nghị quyết, 1 Chỉ thị của Bộ Chính trị. Qua các chuyên đề, những nội dung cốt lõi, điểm mới và yêu cầu tổ chức thực hiện đã được làm rõ. Tôi đánh giá cao sự chuẩn bị nghiêm túc của các cơ quan và tinh thần trách nhiệm của toàn thể Hội nghị.

Chúng ta triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng trong bối cảnh đất nước có thời cơ lớn, khát vọng lớn và yêu cầu rất cao; thế giới, khu vực biến động nhanh, công nghệ số và biến đổi khí hậu đang định hình lại phương thức phát triển, quản trị. Điều đó đòi hỏi đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo, phương thức tổ chức, năng lực hành động; không thể làm việc theo cách cũ, chậm quyết định, chậm thực thi.

Cả 5 Nghị quyết, 1 Chỉ thị hợp thành một chỉnh thể thống nhất về quan điểm và hành động. Công tác tư tưởng, học tập và thực hành theo Bác, xây dựng đội ngũ cán bộ tạo nền tảng chính trị, tinh thần, đạo đức, sức chiến đấu. Phát triển vùng, du lịch, công tác người Việt Nam ở nước ngoài mở rộng không gian, khơi thông, kết nối nguồn lực. Tất cả cùng hướng tới nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, phát triển nhanh, bền vững đất nước, nâng cao đời sống Nhân dân.

Hội nghị hôm nay không chỉ là quán triệt, mà mở ra giai đoạn quyết định là tổ chức thực hiện. Không được coi học nghị quyết là thủ tục, nghe xong, ban hành kế hoạch là hoàn thành. Giá trị văn kiện phải thể hiện ở khả năng giải quyết vấn đề thực tiễn, tạo chuyển biến mà Nhân dân cảm nhận được. Từng cấp ủy, cơ quan, địa phương, từng đảng viên phải rõ việc, rõ người, rõ thẩm quyền, nguồn lực, thời hạn, sản phẩm, trách nhiệm; chuyển nhận thức thành hành động, quyết tâm thành kết quả.

Trên tinh thần đó, tôi đề nghị toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị thực hiện tốt 5 yêu cầu trọng tâm.

Thứ nhất, thống nhất nhận thức, nắm vững điểm mới và mối quan hệ hữu cơ giữa 6 văn kiện; quán triệt đúng từng văn kiện, kết nối đúng, tổ chức thực hiện đồng bộ, tạo sức mạnh tổng hợp, thống nhất.

Quản trịet phải làm rõ vấn đề cần giải quyết, bước chuyển tư duy, yêu cầu hành động. Công tác tư tưởng phải dẫn dắt nhận thức xã hội. Học và làm theo Bác phải chuyển thành thực hành thường xuyên, coi trọng phương pháp Hồ Chí Minh với phương châm "Nghĩ về Bác lòng ta trong sáng hơn". Cán bộ phải được khuyến khích dám làm vì việc chung nhưng chịu kiểm soát quyền lực. Phát triển vùng, du lịch, công tác người Việt Nam ở nước ngoài phải cùng khơi thông, kết nối nguồn lực.

Ngay sau Hội nghị, các cấp ủy, cơ quan, địa phương phải rà soát chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV, các nghị quyết chiến lược và 6 văn kiện hôm nay; tích hợp nhiệm vụ cùng mục tiêu, địa bàn; xử lý chồng chéo, điều phối nguồn lực dùng chung. Việc cần thể chế hóa phải rõ cơ quan, thời hạn, sản phẩm; việc mới, khó phải rõ nguyên tắc, thẩm quyền, phạm vi thí điểm.

Tích hợp không có nghĩa là hòa lẫn; đồng bộ không có nghĩa là đồng nhất. Mỗi văn kiện có mục tiêu, nhiệm vụ, công cụ riêng; nhưng phần giao thoa phải đưa vào kế hoạch chung, phối hợp nguồn lực, kết nối dữ liệu, thống nhất kiểm tra, giám sát. Làm tốt một nhiệm vụ có thể đồng thời góp phần thực hiện nhiều văn kiện, tạo hiệu quả cộng hưởng, khắc phục chồng chéo, phân tán nguồn lực.

Mỗi nhiệm vụ phải rõ mục tiêu, một đầu mối chịu trách nhiệm, thẩm quyền, nguồn lực, thời hạn, sản phẩm, dữ liệu kiểm chứng; chuyển từ quản lý tiến độ sang quản trị kết quả, không lấy văn bản, hội nghị thay chuyển biến thực tế. Lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích chính đáng của Nhân dân là tiêu chuẩn cao nhất.

Thứ hai, đồng thời hoàn thiện thể chế, phân định thẩm quyền, bảo đảm nguồn lực và quản trị rủi ro; không giao việc trước rồi sau đó mới đi tìm điều kiện thực hiện.

Thể chế phải đi trước một bước, vừa giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, vừa mở đường cho phát triển. Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan phải sửa quy định chồng chéo, lấp khoảng trống pháp lý cản trở đổi mới, liên kết vùng, phát triển du lịch, thu hút nhân tài, phát huy nguồn lực. Vấn đề đã chín, đã rõ, được thực tiễn kiểm nghiệm phải sớm thể chế hóa. Việc vượt thẩm quyền phải báo cáo cùng phương án xử lý, không chỉ nêu khó khăn.

Phân cấp, phân quyền phải đi cùng nhân lực, tài chính, dữ liệu, công nghệ và kiểm soát quyền lực; vận hành theo cơ chế giao quyền, giám sát thực thi, quản trị rủi ro, đánh giá bằng kết quả. Không giao trách nhiệm mà thiếu điều kiện triển khai thực hiện; không phân cấp trên văn bản, giấy tờ nhưng việc gì cũng vẫn phải xin ý kiến. Trung ương tập trung chiến lược, thể chế, nền tảng dùng chung, nguồn lực lớn; cấp tỉnh bảo đảm điều kiện, cấp xã đủ năng lực phục vụ

Nhân dân. Dữ liệu phải đúng, đủ, sạch, sống.

Việc mới, khó, chưa có tiền lệ phải thí điểm có kiểm soát, rõ mục tiêu, phạm vi, thời hạn, nguồn lực, giới hạn rủi ro, giám sát, trách nhiệm; theo chu trình thử nghiệm, đánh giá, hoàn thiện, nhân rộng, luật hóa. Trong phân cấp, thí điểm, đổi mới, phải bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung; nhưng bảo vệ không có nghĩa là miễn trách nhiệm. Kiểm soát quyền lực là để đổi mới đúng hướng, không làm tê liệt sáng tạo. Cơ chế bảo vệ phải bao quát các khâu tham mưu, thẩm định, quyết định, tổ chức thực hiện; bảo vệ đúng người, đúng việc; xử lý nghiêm người vụ lợi, né tránh, cố ý trì hoãn hoặc cản trở đổi mới thuộc thẩm quyền.

Thời gian là một nguồn lực phát triển không thể tái tạo. Chậm thể chế hóa, chậm quyết định, chậm tháo gỡ điểm nghẽn là tăng chi phí, mất cơ hội. Việc đã rõ phải làm ngay; vướng mắc phải xử lý từ sớm.

Thứ ba, tạo chuyển biến thực chất về công tác cán bộ, tinh thần tiên phong, trách nhiệm nêu gương và văn hóa thực thi; coi đây là khâu quyết định đưa nghị quyết, chỉ thị vào cuộc sống.

Cán bộ là nhân tố quyết định. Nghị quyết đúng, nguồn lực đủ nhưng cán bộ cầm chừng, né tránh thì công việc vẫn trì trệ. Phải chọn người theo việc, giao việc để thử thách, lấy kết quả để đánh giá, sử dụng, sàng lọc. Hằng năm, mỗi cấp ủy, cơ quan, địa phương phải xác định việc khó, điểm nghẽn; giao người đủ bản lĩnh, năng lực, thẩm quyền, nguồn lực. Phải để người dám nghĩ, dám làm, có sản phẩm thực chất được ghi nhận, bảo vệ, trọng dụng; người né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng phải được sàng lọc, thay thế.

Đánh giá cán bộ phải dân chủ, công tâm, khách quan, đa chiều; gắn với vị trí việc làm, sản phẩm, tiến độ, hiệu quả, khả năng tháo gỡ điểm nghẽn, uy tín và tín nhiệm của Nhân dân. Không chỉ nhìn vào hồ sơ đẹp, quá trình an toàn, số lượng sáng kiến; không đánh đồng rủi ro khách quan, sai sót không vụ lợi trong thực hiện công việc đúng chủ trương với hành vi vi phạm để làm thui chột động lực đổi mới.

Nêu gương là một phương thức lãnh đạo. Người đứng đầu phải nêu gương bằng hành động, quyết định, kết quả; không thể yêu cầu cấp dưới đổi mới khi mình sợ trách nhiệm, yêu cầu cán bộ gần dân trong khi mình chỉ biết tình hình qua báo cáo. Phải trực tiếp chỉ đạo việc lớn, việc khó; xuống cơ sở, đối thoại với cán bộ, người dân, doanh nghiệp; làm rõ vướng mắc do thể chế hay con người; quyết định theo thẩm quyền, chịu trách nhiệm đến cùng.

Mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, phải tự soi, tự sửa; nêu gương bằng kết quả, hiệu quả công tác. Học Bác phải thể hiện ở bản lĩnh trước khó khăn; đạo đức cần, kiệm, liêm, chính; tinh thần phục vụ Nhân dân; nói đi đôi với làm. Điểm mới của Chỉ thị số 07 là chuyển mạnh sang thực hành thường xuyên, coi trọng phương pháp Hồ Chí Minh: nắm chắc, nghiên cứu kỹ thực tiễn trước khi quyết định; chọn đúng việc trọng tâm; làm việc dân chủ, khoa học; dựa vào dân, lắng nghe dân, chịu sự kiểm tra của dân. Phương pháp ấy phải trở thành năng lực công vụ hằng ngày, thành văn hóa lãnh đạo, văn hóa công vụ, văn hóa ứng xử của cán bộ, đảng viên.

Thứ tư, tổ chức lại không gian và nguồn lực phát triển theo lợi ích tổng thể quốc gia; gắn phát triển vùng, phát triển du lịch với phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài.

Phát triển vùng là phương thức tổ chức tăng trưởng quốc gia, không phải phép cộng các kế hoạch địa phương. Phải chuyển từ không gian hành chính sang không gian phát triển đa tầng, đa cực, theo chức năng, lợi thế, chuỗi giá trị; kết nối đất liền, vùng biển, vùng trời, không gian ngầm, không gian số và các không gian phát triển mới. Mỗi địa phương phải rõ vai trò trong vùng, lợi thế cần tập trung, việc phải liên kết, hạ tầng có sức lan tỏa; không chạy theo cơ cấu giống nhau, nơi nào cũng muốn có cảng biển, sân bay, khu công nghệ cao, trung tâm tài chính... mà không căn cứ lợi thế, hiệu quả. Quy hoạch phải là công cụ tổ chức phát triển.

Với công trình liên vùng, phải chấm dứt tình trạng địa phương nào biết địa phương đó; cùng bàn, cùng quyết định, cùng góp nguồn lực, cùng chịu trách nhiệm, cùng hưởng lợi. Đầu tư công tập trung vào hạ tầng nền tảng, hạ tầng liên vùng, hạ tầng số, khoa học, công nghệ, năng lượng, logistics; không dàn trải. Phát triển vùng phải gắn kinh tế với văn hóa, xã hội, an sinh, môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu, quốc phòng, an ninh; nâng cao tính tự chủ, sức chống chịu của từng vùng và cả nền kinh tế.

Phát triển du lịch phải đặt trong chiến lược phát triển đất nước và không gian kinh tế vùng, trở thành động lực tăng trưởng mới, nâng cao sức mạnh mềm; được tổ chức như một hệ sinh thái kinh tế tổng hợp, liên ngành, liên vùng. Chuyển mạnh từ số lượng sang chất lượng, giá trị gia tăng, sức cạnh tranh; lấy văn hóa, bản sắc, trải nghiệm làm lợi thế; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh làm động lực. Tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế, thị thực, hạ tầng, quản trị điểm đến, nhân lực, dữ liệu, quảng bá; hướng vào phân khúc khách chi tiêu cao, lưu trú dài ngày. Liên kết vùng phải tạo sản phẩm đặc sắc, thương hiệu chung, chuỗi giá trị thực chất. Doanh nghiệp là lực

lượng tiên phong, Nhân dân là chủ thể; không đánh đổi di sản, bản sắc, môi trường lấy tăng trưởng trước mắt.

Cộng đồng hơn 6,5 triệu người Việt Nam sinh sống, làm việc, học tập tại hơn 130 quốc gia, vùng lãnh thổ là bộ phận không tách rời của dân tộc, nguồn lực chiến lược, cầu nối với thế giới. Công tác này phải chuyển từ vận động, chăm lo sang đồng hành, kiến tạo cơ chế, kết nối nguồn lực; không kêu gọi chung chung. Mỗi vùng động lực, trung tâm đổi mới sáng tạo, ngành công nghệ chiến lược phải xác định nhu cầu chuyên gia, công nghệ, vốn, mạng lưới, thị trường; bộ, ngành, địa phương, cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp phải có dự án để đồng bào tham gia.

Phải hoàn thiện chính sách, đơn giản hóa thủ tục; xây dựng cơ sở dữ liệu, mạng lưới người Việt Nam toàn cầu; hỗ trợ đồng bào có địa vị pháp lý vững chắc, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, nâng cao hiệu quả bảo hộ công dân; giữ gìn tiếng Việt, bản sắc, cội nguồn; lắng nghe ý kiến xây dựng, kể cả quan điểm khác biệt không phương hại lợi ích quốc gia - dân tộc; xóa bỏ định kiến, gác lại quá khứ, hướng tới tương lai. Phát huy vai trò của đồng bào là "đại sứ văn hóa", "đại sứ hữu nghị", chủ thể thông tin đối ngoại, góp phần nâng cao sức mạnh mềm, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Huy động nguồn lực phải bằng thể chế minh bạch, thái độ cầu thị, kết quả cụ thể.

Thứ năm, đổi mới mạnh mẽ công tác tư tưởng và truyền thông chính sách; siết chặt kỷ luật thực thi; lấy dữ liệu, sản phẩm, chuyển biến thực tế và sự hài lòng của Nhân dân làm căn cứ đánh giá.

Công tác tư tưởng phải quán triệt phương châm "Chủ động - Sắc bén - Thuyết phục - Hiệu quả"; kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", lấy "xây" làm gốc, lấy thuyết phục làm phương thức chủ đạo. Phải đi trước mở đường, đi cùng trong tổ chức thực hiện, đi sau tổng kết thực tiễn, củng cố niềm tin; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, ngăn chặn suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ sớm, từ cơ sở. Đây là việc của toàn Đảng, trước hết là cấp ủy, người đứng đầu; không khoán trắng cho cơ quan chuyên trách. Truyền thông chính sách phải kịp thời, chính xác, dễ hiểu; tăng giải thích, đối thoại, lắng nghe, tạo đồng thuận bằng sự thật, lý lẽ, kết quả thực tiễn.

Phải coi không gian mạng là địa bàn trọng yếu của công tác tư tưởng và là kênh lắng nghe Nhân dân. Phải phân biệt bản khoản, phản biện, thông tin chưa đầy đủ với tin giả, xuyên tạc, thao túng có tổ chức; không quy chụp ý kiến khác biệt; không để thông tin giả mạo, độc hại, lệch chuẩn dẫn dắt. Mỗi vấn đề lớn

phải có đầu mối cung cấp thông tin, xử lý từ sớm. Chú trọng giúp thế hệ trẻ nhận diện, kiểm chứng, tự bảo vệ trước thông tin sai lệch, thao túng tâm lý, cảm xúc. Không để bức xúc thực tế và khoảng trống thông tin làm xói mòn niềm tin.

Phải sử dụng dữ liệu, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để dự báo, cảnh báo, nhưng không kỹ thuật hóa công tác tư tưởng. Thông tin do công nghệ hỗ trợ phải được kiểm chứng, có người chịu trách nhiệm; công nghệ không thay thế bản lĩnh chính trị, năng lực đối thoại. Sức thuyết phục cao nhất vẫn là chính sách đúng, cán bộ gương mẫu, vấn đề chính đáng của Nhân dân được giải quyết.

Kiểm tra, giám sát phải tiến hành từ đầu, vừa giữ kỷ luật, vừa cảnh báo sớm, tháo gỡ khó khăn; tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm, nguồn lực lớn, vấn đề Nhân dân quan tâm. Phải làm rõ chủ trương đã được thể chế hóa đến đâu, điểm nghẽn nào được tháo gỡ, người dân, doanh nghiệp được hưởng lợi gì; không chờ hậu quả mới kiểm tra, xử lý.

Kết quả phải gắn với đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, người đứng đầu; nơi làm tốt phải nhân rộng, nơi trì trệ phải xử lý. Không lấy cuộc họp, văn bản, báo cáo thay kết quả; không đo công tác tư tưởng bằng số tin, bài, mà bằng khả năng phát hiện sớm, giải thích đúng, xử lý nhanh, củng cố niềm tin. Nhiệm vụ chỉ hoàn thành khi có sản phẩm, dữ liệu kiểm chứng, hiệu quả thực tế.

Nhân dân phải được tham gia, thụ hưởng và là người đánh giá cuối cùng. Phát huy giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, báo chí, Nhân dân; coi phản hồi thực tiễn là kênh kiểm chứng chính sách. Khi vướng mắc phát sinh trên diện rộng, phải xem xét cả trách nhiệm thực hiện và bất cập cơ chế; không quy mọi hạn chế cho cơ sở, không lấy chính sách bao biện cho yếu kém. Giá trị nghị quyết phải thể hiện ở đời sống và niềm tin của Nhân dân.

Tổ chức thực hiện phải đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, phát huy đúng chức năng từng cơ quan. Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra; Đảng ủy Quốc hội thể chế hóa, giám sát; Đảng ủy Chính phủ bố trí nguồn lực, tổ chức thực hiện; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện. Địa phương cụ thể hóa sát thực tiễn; người đứng đầu chịu trách nhiệm đến cùng; bảo đảm liên thông giữa lãnh đạo, thể chế hóa, thực hiện, giám sát.

Thưa các đồng chí,

Cả 6 văn kiện cùng hướng tới nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ tiên phong, gương mẫu, dám chịu

trách nhiệm; quản trị thông suốt; tổ chức lại không gian phát triển; đưa du lịch thành động lực tăng trưởng, phát huy mọi nguồn lực dân tộc.

Ngay sau Hội nghị, các cấp ủy, cơ quan, địa phương, người đứng đầu phải xác định nhiệm vụ trọng tâm; giao đúng người, đủ thẩm quyền, nguồn lực; rõ sản phẩm, tiến độ, trách nhiệm. Việc đã rõ phải làm ngay; thuộc thẩm quyền phải quyết định; vượt thẩm quyền phải báo cáo cùng phương án xử lý.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Kế hoạch một, biện pháp mười, quyết tâm hai mươi". Cả 6 văn kiện đã rõ chủ trương, mục tiêu; điều quyết định là tổ chức thực hiện và trách nhiệm người đứng đầu. Mỗi văn kiện phải thành việc cụ thể, có người chịu trách nhiệm, được kiểm chứng bằng kết quả; cuối cùng phải làm đất nước mạnh hơn, Nhân dân sống tốt hơn, niềm tin vững chắc hơn.

Dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tinh thần tiên phong của cán bộ và sức sáng tạo của Nhân dân, tôi tin tưởng 6 văn kiện nhất định đi vào cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV, đưa đất nước vững bước trong kỷ nguyên mới.

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí.